

Ngày 31/12/2024	2,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.4%	3.7%	-62.7%

2024	
ROE	-5.2%
	+/- YoY ▼ 5.3%

Q4/24			
DT thuần	0	QoQ ▼ 0.16 ▼ 100%	YoY ▼ 29.8 ▼ 100%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	1.51
	YoY ▼ 99.5 ▼ 98.5%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	-0.04	QoQ ▲ 0.01 ▲ 10.2%	YoY ▼ 26.8 ▼ 100%
	tỷ VNĐ		

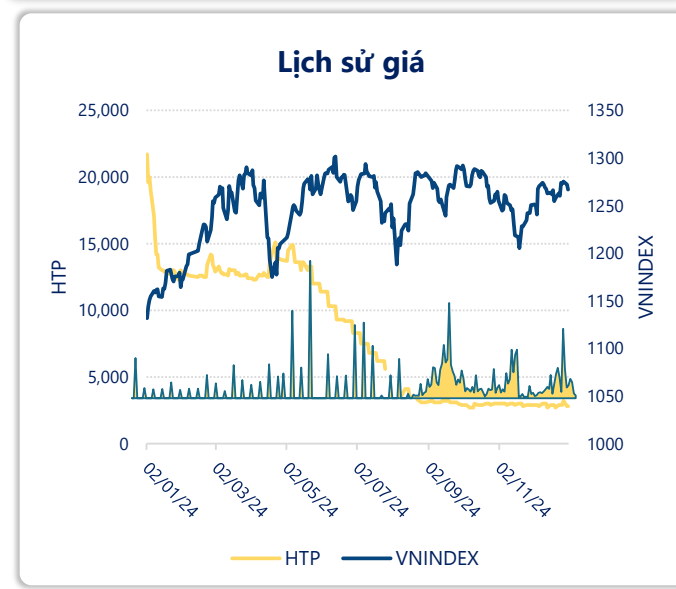
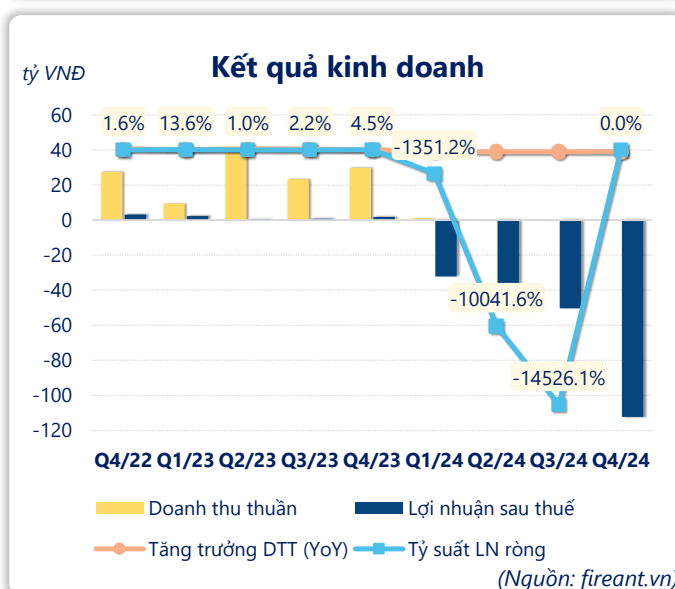
2024	
LN gộp	-0.67
	YoY ▼ 87.1 ▼ 101%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	-91.5	QoQ ▼ 49.9 ▼ 120%	YoY ▼ 92.7 ▼ 7726%
	tỷ VNĐ		

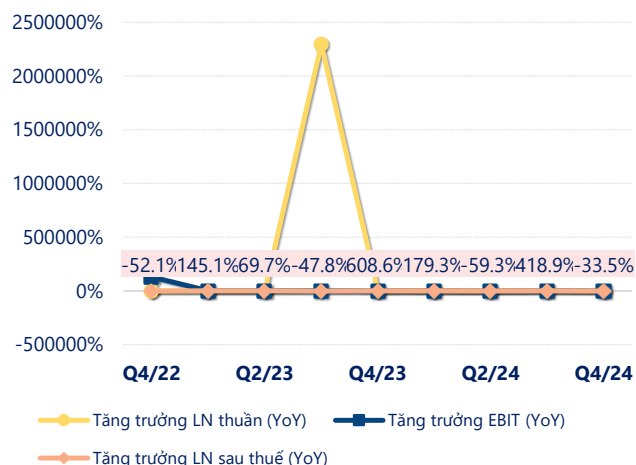
2024	
LN thuần	-192
	YoY ▼ 199 ▼ 2979%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	-112	QoQ ▼ 61.8 ▼ 124%	YoY ▼ 114 ▼ 6741%
	tỷ VNĐ		

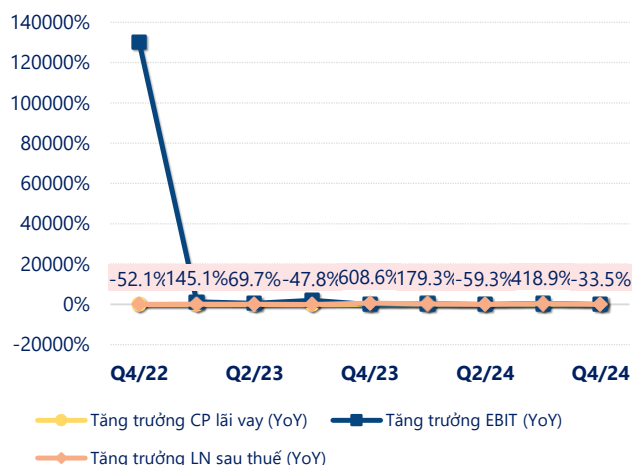
2024	
LN sau thuế	-235
	YoY ▼ 240 ▼ 4662%
	tỷ VNĐ



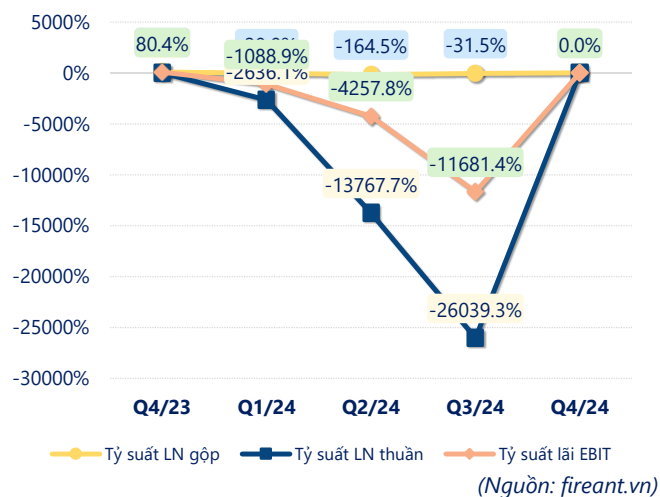
Tăng trưởng lợi nhuận



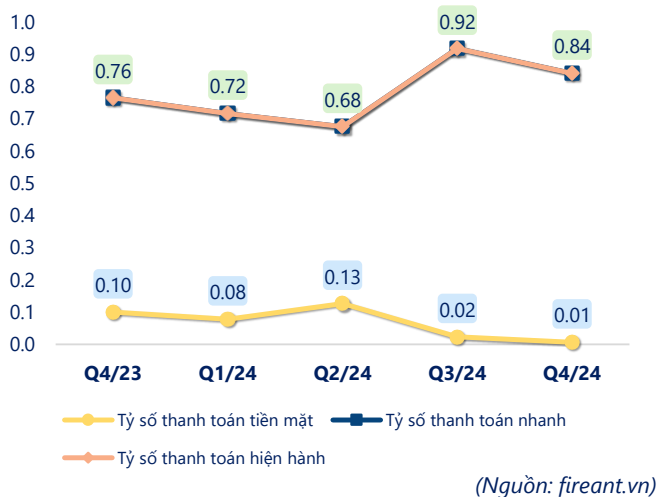
Tăng trưởng chi phí



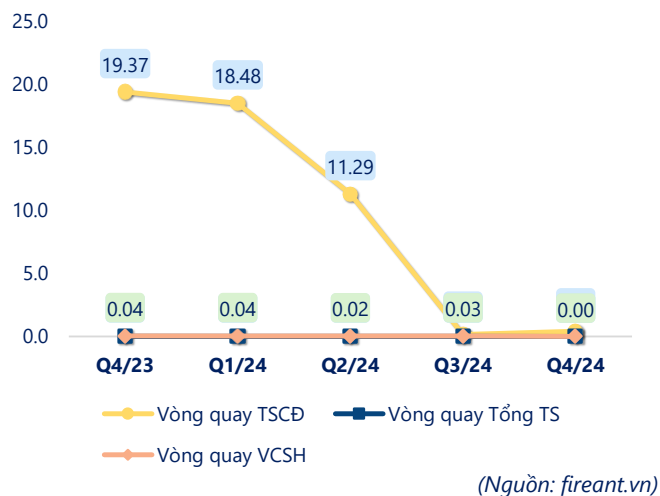
Tỷ suất lợi nhuận



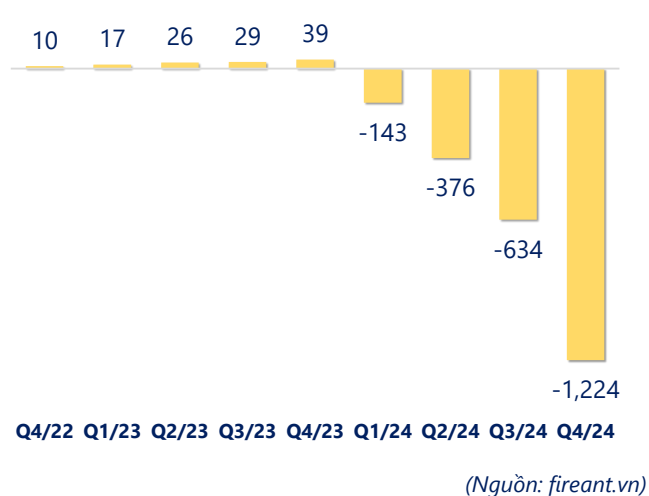
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0	29.8	-100%	1.51	101	-98.5%
Giá vốn hàng bán	0.04	2.96	-98.5%	2.17	14.6	-85.1%
Lợi nhuận gộp	-0.04	26.8	-100%	-0.67	86.4	-101%
Doanh thu HĐTC	16.5	23.7	-30.3%	73.9	97.5	-24.2%
Chi phí TC	102	40.4	152%	242	156	55.2%
Chi phí lãi vay	17.3	21.4	-19.1%	80.0	82.3	-2.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.03	0.03	22.6%
Chi phí QLDN	6.06	8.92	-32.0%	22.7	21.0	7.8%
LN thuần từ HĐKD	-91.5	1.20	-7726%	-192	6.66	-2979%
Lợi nhuận khác	-0.49	1.34	-137%	-2.80	1.80	-256%
LN trước thuế	-92.0	2.54	-3722%	-195	8.46	-2401%
Lợi nhuận sau thuế	-112	1.69	-6741%	-235	5.16	-4662%
LNST của CĐ cty mẹ	-52.9	1.34	-4044%	-112	3.54	-3279%

(Nguồn: fireant.vn)

